



Qua nhiều cuộc tham vấn công đồng nhà đầu tư, chuyên gia, tổ chức quốc tế và Dự thảo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), các chủ đề chia sẻ rủi ro doanh thu và hoạt động của Kỹ thuật Nhà nước đối với dự án PPP nhận được rất nhiều sự quan tâm, không ít người sẽ có thay đổi đối tượng môi trường PPP hợp đồng, tuân thủ nguyên tắc trách nhiệm.

Hai vấn đề này đã được tiếp thu, chỉnh sửa như thế nào trong Dự thảo Luật mới nhất báo cáo tại Phiên họp thứ 44 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội diễn ra hôm qua (20/4)?

Điểm kỹ thuật chốt để với chia sẻ giảm thu

Ngày 20/4, tại Phiên họp thứ 44, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã cho ý kiến lần 2 về những vấn đề còn ý kiến khác nhau của Dự án Luật PPP.

Ông Vũ Hồng Thanh, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội cho biết, Dự thảo Luật mới xác định không phải trong mọi trường hợp hợp đồng áp dụng cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu. Cụ thể, việc chia sẻ phần tăng doanh thu được áp dụng sau khi đã thực hiện đầu tư công theo hình thức PPP theo quy định tại Điều 3 Điều 52. Việc chia sẻ phần giảm doanh thu chỉ được thực hiện khi dự án PPP đáp ứng đầy đủ các điều kiện chặt chẽ quy định tại Khoản 2 Điều 83 Dự thảo Luật: dự án do cơ quan có thẩm quyền lập; áp dụng loại hình hợp đồng BOT, BTO, BOO và không sử dụng vốn nhà nước để xây dựng công trình, hạ tầng kỹ thuật hạ tầng; quy hoạch, chính sách, pháp luật có liên quan thay đổi làm doanh thu thực tế thấp hơn doanh thu cam kết tại hợp đồng; đã thực hiện đầy đủ các biện pháp đầu tư công như mức giá, phí sử dụng, dịch vụ hoặc đầu tư công theo hình thức PPP như vốn của bên đầu tư để cam kết doanh thu cam kết tại hợp đồng. “Dự thảo Luật PPP không tiếp cận theo hướng chia sẻ khi nhà đầu tư dự án PPP thua lỗ, mất vốn, mà chỉ xem xét việc áp dụng chia sẻ khi doanh thu của dự án bất lợi giảm do lợi ích phía Nhà nước”, ông Vũ Hồng Thanh nhận mạnh.

Về mức giá trả trong cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu, tài liệu số Dự án Luật do Chính phủ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, cơ chế này được đề xuất theo hướng Nhà nước chia sẻ không quá 50% phần lợi nhuận và nhà đầu tư chia sẻ không thấp hơn 50% phần tăng thu. Mục tiêu kỳ vọng của Bộ Tài chính (ĐBQH) cho rằng, quy định như vậy không bỏ bê lợi ích bình đẳng trong mối quan hệ giữa Nhà nước và tư nhân, do đó, Dự thảo Luật mới nhất tiếp thu theo hướng cơ chế chia sẻ 50% - 50%.

Về mức doanh thu bất đầu chia sẻ lợi ích, tài liệu số Dự án Luật không đề xuất giá trị này. Tiếp thu ý kiến ĐBQH, Dự thảo Luật hiện đang đề xuất tài liệu: Khi doanh thu thực tế chỉ đạt 75% doanh thu trong phạm vi ngân sách tài chính trung ương, với các dự án đầu tư công, Nhà nước bất đầu xem xét, tính toán việc chia sẻ phần giảm doanh thu; khi doanh thu thực tế đạt từ 125% doanh thu trong phạm vi ngân sách tài chính trung ương, Nhà nước bất đầu xem xét, yêu cầu nhà đầu tư chia sẻ phần tăng doanh thu. Cơ chế chia sẻ phần tăng doanh thu áp dụng đầy đủ với tất cả các dự án PPP.

Ông Vũ Hồng Thanh cho biết, với những số liệu mà tôi này, có ý kiến cho rằng quy định như Điều khoản Luật quá chẹt chẹt, có thể không khuyến khích, thu hút nhà đầu tư.



Điều khoản Luật PPP cần xem xét việc áp dụng chia sẻ khi doanh thu của dự án PPP bị sụt giảm do lỗi từ phía Nhà nước. Ông Lê Tiên

Quy đđnh kiế m toán phù hđp đđ án PPP

Vđ hođt đđng kiế m toán nhà nđđc trong đđu tđ theo phđđng thđc PPP, theo Thđđng trđc đđy ban Kinh tđ, cđ chđ, chính sách pháp luđt vđ a phđi bđo đđm chđt lđđng đđch vđ công nhđng đđng thđi phđi tđo đđđu kiế n thu hút, huy đđng tđi đđ nguđn vđn tđ khu vđc tđ nhân đđu tđ vào các đđ án PPP. Mđt khác, Hiđn pháp vđ pháp luđt vđ kiế m toán nhà nđđc quy đđnh Kiế m toán Nhà nđđc chđ thđc hiđn kiế m toán tài chính công, tài sđn công.

Dđ thđo Luđt mđi quy đđnh các hođt đđng kiế m toán gđm: kiế m toán tuân thđ vđ quá trình chuđn bđ đđ án, kđt quđ lđa chđn nhà đđu tđ đđi vđi đđ án PPP. Tiđp theo, kiế m toán viđc sđ đđng vđn nhà nđđc bđi thđđng, giđi phóng mđt bđng, hđ trđ tái đđnh cđ, hđ trđ xây đđng công trình tđm (nđu có) quy đđnh tđi Đđđu 73 cđa Luđt này, hđ trđ xây đđng công trình, hđ thđng hđ tđng khi tách thành mđt đđ án thành phđn quy đđnh tđi Đđđm a Khođn 5 Đđđu 71 cđa Luđt này, sđ đđng tài sđn công đđ thanh toán cho nhà đđu tđ thđc hiđn đđ án BT quy đđnh tđi Khođn 3 Đđđu 45 cđa Luđt này. Thđ ba, kiế m toán hođt đđng đđ đđnh giá tính kinh tđ, hiđu lđc vđ hiđu quđ trên cđ sđ các chđ sđ đđnh giá chđt lđđng sđn phđm, đđch vđ cđa đđ án PPP. Vđ khi chuyđn giao cho Nhà nđđc, thđc hiđn kiế m toán toàn bđ giá trđ tài sđn cđa đđ án PPP.

Theo mđt chuyên gia vđ PPP, quy đđnh hođt đđng cđa Kiế m toán Nhà nđđc nhđ vđy bao trùm đđđc cđ vòng đđi đđ án PPP, tđ ngay bđđc lđa chđn nhà đđu tđ, phát huy vai trò cđa Kiế m toán Nhà nđđc trong viđc đđm bđo đđ án thđc hiđn minh bđch, đđng mđc tiêu, hiđu quđ; đđng thđi phù hđp nguyên tđc thđ trđđng, bđn chđt cđa đđ án PPP.

Lu t PPP c n có quy đ nh đ c thù đ thu hút đ u t

Theo B tr ng B K ho ch và Đ u t Nguy n Chí Dũng, đ h ng t i m c tiêu thu hút nhà đ u t, t o ni m tin và s an tâm cho h khi b v n vào các đ án có th i gian thu h i v n kéo dài, D th o Lu t c n ph i có quy đ nh n i dung đ c thù đ i v i trình t, th t c đ u t, th c hi n đ án; ho t đ ng c a doanh nghi p đ án PPP; pháp lu t đ i u ch nh h p đ ng đ án PPP, th hi n cam k t c a Nhà n c v m t pháp lý đ i v i các nhà đ u t trong và ngoài n c.

Cho ý ki n chung v D án Lu t PPP t i Phiên h p, Phó Ch t ch Th ng tr c Qu c h i Tòng Th Phóng nh n đ nh Lu t c n có t duy quy đ nh c i m , nhi u n i dung không nên quy đ nh quá ch t, s không thu hút đ c các nhà đ u t t nhân. K t lu n phiên th o lu n, Phó Ch t ch Qu c h i Phùng Qu c Hi n nêu rõ, UBTVQH đ ngh D án Lu t c n b o đ m nguyên t c th ng nh t trong h th ng pháp lu t, ngoài ra c n có nh ng quy đ nh đ c thù đ thu hút đ u t. Trên c s các ý ki n th o lu n c a UBTVQH, đ ngh ti p t c hoàn thi n D án Lu t, đ m b o toàn di n m i góc đ đ trình Qu c h i xem xét thông qua.

Theo Báo đ u th u